

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13/2019/HS-ST**

Ngày: 28 - 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đặng Thị Huệ;**

2. Bà **Hà Thị Vinh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thuý Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Hà Giang** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS, ngày 14/02/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hồng T** - sinh ngày 11 tháng 8 năm 1992, tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn QT, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Chí Đ, sinh năm 1969; con bà: Trần Thị D, sinh năm 1970; vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

*** Nhân thân:** Bản án số 41/2011/HSST ngày 12/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh VP tuyên phạt Lê Hồng T 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Xuân T2; sinh năm 1960. Trú tại: Thôn CQ, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI D V U Á N:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 25/11/2018 tại xã PL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hồng T, trú tại thôn QT, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc của T 02 ống nhỏ màu hồng (dạng ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Lê Hồng T, kết quả (+) dương tính (Có chất ma túy trong cơ thể).

Tại Kết luận giám định số: 17/GĐKTHS ngày 28/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Hồng T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục II C, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,227g (Không phải hai hai bảy gam).

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Hồng T khai nhận:

Bản thân T là người sử dụng ma túy đá (Methamphetamine). Khoảng 14 giờ ngày 25/11/2018, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 22B2-040.50 (xe Nguyễn Xuân N trú tại thôn CQ, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mượn của ông Nguyễn Xuân T2) đi sang ngã ba CL thuộc huyện YB, tỉnh YB2 để tìm mua ma túy đá về sử dụng. Đến nơi T gặp một người đàn ông tên An khoảng 30 tuổi (không biết rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua được 02 ống nhỏ màu hồng (dạng ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng với giá 800.000 đồng. T cầm cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến khu vực thôn LN, xã PL, huyện Yên Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Sơn phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Cáo trạng số 17/CT-VKS -YS, ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hồng T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hồng T từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2018.
- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ Lê Hồng T”;

Trả lại cho ông Nguyễn Xuân T2 01 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 22B2-040.50;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng trắng bên trong có 01 sim Viettel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu cam bên trong có 01 sim Viettel nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ ngày 25/11/2018, tại thôn LN, xã PL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Lê Hồng T trú tại thôn QT, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,227g (*Không thấy hai hai bảy gam*) Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị bị cáo và ngăn ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Lê Hồng T 02 ống nhỏ màu hồng (dạng ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đây là vật chứng phạm tội của bị cáo cần tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra cũng thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Sirius xe không có gương chiếu hậu, biển số 22B2-040.50; Xét thấy nguồn gốc chiếc xe mô tô là của ông Nguyễn Xuân T2 trú tại thôn CQ, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, ông T2 không biết việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy nên cần tuyên trả lại xe cho ông T2.

Cơ quan điều tra cũng thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng trắng bên trong có 01 sim Viettel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu cam bên trong có 01 sim Viettel, điện thoại bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tuyên trả lại bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[5]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với đối tượng tên An là người T khai đã bán ma túy cho T do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý;

Đối với Nguyễn Xuân N do không biết T mượn xe mô tô biển số 22B2-040.50 đi mua ma túy;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T, ngày 30/11/2018 Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định XPVPHC tại Quyết định số: 323, hình thức: Phạt cảnh cáo. Nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tuyên bố: Bị cáo **Lê Hồng T** phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng T **01** (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/11/2018.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ: Lê Hồng T giám định ngày 26/11/2018” mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Lê Hồng T, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;

- Trả lại cho bị cáo BC 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng trắng, có số IMEI: 352002066914755 bên trong có 01 sim Viettel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu cam có số seri 352721043290936 bên trong có 01 sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho ông Nguyễn Xuân T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 22B2-040.50, không có gương chiếu hậu, số khung RLCUE 1740GY031245, số máy 1FCOOYV-1, xe cũ đã qua sử dụng.*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, ngày 18 tháng 02 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn).*

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Vinh – Đặng Thị Huệ

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Vinh – Nguyễn Quang Thắng

Nguyễn Xuân Thủy

